

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH ĐÀO TẠO: BÁC SĨ THÚ Y**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

TY03008: BỆNH NGOẠI KHOA THÚ Y  
(VETERINARY SURGERY)

**I. Thông tin về học phần**

- Học kì: 6
- Tín chỉ: **Tổng số tín chỉ 3 (Lý thuyết 2.5 – Thực hành 0.5 - Tự học 9)**
  - Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
  - + Học lý thuyết trên lớp: 37.5 tiết
  - + Thực hành trong phòng thí nghiệm/trong nhà lưới: 7.5 tiết
- Giờ tự học: 135 tiết
- Đơn vị phụ trách:
  - Bộ môn: Ngoại sản
  - Khoa: Thú y
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Học phần học song hành: Không
- Học phần tiên quyết: Giải phẫu vật nuôi 01 (TY02001)
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh  Tiếng Việt

**II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo mà học phần đáp ứng**

*\* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:*

<b>Chuẩn đầu ra của CTĐT</b> Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	<b>Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo</b>
<b>Kiến thức chuyên môn</b>	
CDR3: <b>Áp dụng</b> kiến thức thú y vào việc chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi một cách hiệu quả.	3.2: <b>Áp dụng</b> kiến thức thú y vào việc điều trị cho vật nuôi
CDR4: <b>Thiết kế</b> các chương trình chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi, các quy trình phòng chống dịch bệnh cho động vật theo các tiêu chuẩn quy định.	4.1: <b>Thiết kế</b> các chương trình chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi theo các tiêu chuẩn quy định.
<b>Kỹ năng chuyên môn</b>	

<b>Chuẩn đầu ra của CTĐT</b> Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	<b>Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo</b>
<b>CDR8: Thực hiện thành thạo</b> các kỹ năng lâm sàng và phi lâm sàng, các qui trình kỹ thuật trong chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi, phòng chống dịch bệnh cho động vật.	8.1: Thực hiện thành thạo các kỹ năng lâm sàng và phi lâm sàng, các qui trình kỹ thuật trong chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi nhằm góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng
<b>CDR10: Sử dụng</b> công nghệ thông tin và các thiết bị hiện đại của ngành thú y phục vụ công tác chẩn đoán, phòng trị bệnh và quản lý dịch bệnh động vật đạt mục tiêu đề ra.	10.2: Sử dụng các trang thiết bị hiện đại của ngành thú y phục vụ công tác chẩn đoán, phòng trị bệnh và quản lý dịch bệnh động vật đạt mục tiêu đề ra
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
<b>CDR12: Tuân thủ</b> qui định và luật pháp, giữ gìn đạo đức nghề nghiệp.	12.1: Tuân thủ pháp luật về thú y và các quy định liên quan

### III. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi của học phần

#### \* Mục tiêu:

- Kiến thức: Học phần nhằm cung cấp cho người học kiến thức về vai trò của viêm, nhiễm trùng ngoại khoa, vết thương, các bệnh ở các cơ quan của cơ thể gia súc, gia cầm.
- Kỹ năng: Học phần rèn luyện cho người học kỹ năng chẩn đoán và điều trị các bệnh ngoại khoa ở gia súc, gia cầm.
- Thái độ: Học phần hình thành cho người học thái độ yêu thương gia súc gia cầm, bình tĩnh, ân cần, kiên trì trong chẩn đoán, điều trị và chăm sóc cho gia súc gia cầm mắc bệnh ngoại khoa.

#### \* Kết quả học tập mong đợi của học phần:

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau

*I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)*

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT				
		3.2	4.1	8.1	10.2	12.1
TY03053	Bệnh ngoại khoa thú y	R	P	R	R	R

<b>Ký hiệu</b>	<b>KQHTMD của học phần</b> <b>Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được</b>	<b>Chỉ báo CDR của CTĐT</b>
Kiến thức		
K1	<b>Áp dụng kiến thức</b> về vai trò của viêm, nhiễm trùng ngoại khoa, vết thương, các bệnh ở các cơ quan của cơ thể gia súc, gia cầm vào việc điều trị bệnh ngoại khoa cho vật nuôi.	3.2: <b>Áp dụng</b> kiến thức thú y vào việc điều trị cho vật nuôi

K2	<b>Thiết kế chương trình chẩn đoán và xây dựng phác đồ</b> điều trị bệnh ngoại khoa trên vật nuôi theo các tiêu chuẩn qui định	4.1: Thiết kế các chương trình chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi theo các tiêu chuẩn quy định.
<b>Kỹ năng</b>		
K3	<b>Sử dụng thành thạo</b> các kỹ năng lâm sàng và phi lâm sàng, các qui trình kỹ thuật thông dụng trong chẩn đoán, điều trị bệnh ngoại khoa cho bệnh súc.	8.1: Thực hiện thành thạo các kỹ năng lâm sàng và phi lâm sàng, các qui trình kỹ thuật trong chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi nhằm góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng
K4	<b>Sử dụng thành thạo</b> các thiết bị hiện đại của ngành thú y phục vụ công tác chẩn đoán, phòng trị bệnh ngoại khoa trên động vật đạt mục tiêu đề ra	10.2. Sử dụng công nghệ thông tin và các thiết bị hiện đại của ngành thú y phục vụ công tác chẩn đoán, phòng trị bệnh và quản lý dịch bệnh động vật đạt mục tiêu đề ra
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
K5	<b>Tuân theo</b> các quy định và luật pháp trong điều trị bệnh ngoại khoa trên động vật	12.1. Tuân thủ pháp luật về thú y và các quy định liên quan

#### IV. Nội dung tóm tắt của học phần

**TY03008. Bệnh ngoại khoa Thú y (veterinary surgery) (3TC: 2,5-0,5-9).**

**Nội dung:** Viêm, Nhiễm trùng ngoại khoa; Tổn thương kín tổ chức mềm; Tổn thương hở tổ chức mềm; Héc-ni; Bỏng do nhiệt độ; Bệnh ở da và cơ; Bệnh ở mắt; Bệnh ở tai; Bệnh ở xương, khớp; Bệnh ở móng của bò sữa.

**Phương pháp giảng dạy:** sinh viên nghe giảng và thực hành trên lớp. Sinh viên làm bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

**Phương pháp đánh giá:** Chuyên cần: 10%, giữa kỳ: 30%, thi: 60%.

**Học phần tiên quyết:** Giải phẫu vật nuôi 01

#### V. Phương pháp giảng dạy và học tập

##### 1. Phương pháp giảng dạy

Bảng 1: Phương pháp giảng dạy và KQHTMĐ

<b>KQHTMĐ</b> <b>PPGD</b>	<b>K1</b>	<b>K2</b>	<b>K3</b>	<b>K4</b>	<b>K5</b>
Thuyết giảng	X	X			X
Tiểu luận	X	X			X
Thực hành			X	X	

##### 2. Phương pháp học tập

Đối với lý thuyết, sinh viên theo dõi giảng viên thuyết trình, tương tác với giảng viên, tự tìm hiểu các nội dung tự học. Đối với thực hành, sinh viên theo dõi giảng viên hướng dẫn và thực hiện theo các hướng dẫn của giảng viên.

## VI. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia ít nhất 80% số lượng tiết lý thuyết và 100% số lượng tiết thực hành
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc trước bài giảng của giáo viên, giáo trình trước khi học bài mới.
- Thực hành: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia đầy đủ các tiết học thực hành và tham gia thực hiện các nội dung thực hành.
- Thi giữa kì: tất cả sinh viên đều phải tham gia thi giữa kì.
- Thi cuối kì: tất cả sinh viên đều phải tham gia thi cuối kì

## VII. Đánh giá và cho điểm

### 1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

### 3. Phương pháp đánh giá

Bảng 2. Ma trận đánh giá

KQHTMD	K1	K2	K3	K4	K5	Thời gian/tuần học
<b>Đánh giá quá trình (40%)</b>						
Rubric 1. Chuyên cần (10%; sinh viên tham dự ít nhất 80% số tiết)					x	Tuần 1-8
Thực hành (không tính trọng số; tất cả sinh viên đều phải tham gia)			x	x		Tuần 3-8
Tiểu luận (30%; tất cả sinh viên đều phải tham gia)	x	x			x	Tuần 4
<b>Đánh giá cuối kì (60%)</b>						
Thi cuối kì (60%)	x	x			x	Theo lịch thi của Học viện

### Rubric 1: Đánh giá chuyên cần (tham dự lớp\_10%)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia	Không chú ý/không tham gia
Thời gian tham dự	50	Tham gia 90-100% thời lượng	Tham gia 80-90% thời lượng	Tham gia 70-80% thời lượng	Tham gia <70% thời lượng

**Rubric 2. Đánh giá thực hành (0 %, không tính trọng số, không lấy điểm)**

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham dự	10	Tích cực nêu vấn đề thảo luận và chia sẻ	Có tham gia thảo luận và chia sẻ	Thỉnh thoảng tham gia thảo luận và chia sẻ	Không tham gia thảo luận và chia sẻ
Kết quả thực hành	60	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng khá tốt các yêu cầu, còn sai sót nhỏ	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng tương đối các yêu cầu, có 1 sai sót quan trọng	Kết quả thực hành không đầy đủ/Không đáp ứng yêu cầu
Báo cáo thực hành	30	Đầy đủ nội dung, đúng format và đúng hạn	Điểm tùy theo mức độ đáp ứng		

**Rubric 3: Đánh giá tiêu luận (30%)**

Tiêu chí		Trọng số %	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Cấu trúc		05	Cân đối, hợp lý	Khá cân đối, hợp lý	Tương đối cân đối, hợp lý	Không cân đối thiếu hợp lý
Nội dung	Nêu vấn đề	10	Phân tích rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề	Phân tích khá rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề	Phân tích tương đối rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề	Phân tích chưa rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề
	Nền tảng lý thuyết	10	Trình bày quan điểm lý thuyết phù hợp	Trình bày quan điểm lý thuyết khá phù hợp	Trình bày quan điểm lý thuyết tương đối phù hợp	Trình bày chưa rõ quan điểm lý thuyết phù hợp
	Các nội dung thành phần	40	Ghi thang điểm cụ thể cho từng phần nội dung			
	Lập luận	10	Hoàn toàn chặt chẽ, logic	Khá chặt chẽ, logic; còn sai sót nhỏ không gây ảnh hưởng	Tương đối chặt chẽ, logic; có phần chưa đảm bảo gây ảnh hưởng	Không chặt chẽ, logic
Kết luận		15	Phù hợp và đầy đủ	Khá phù hợp và đầy đủ	Tương đối phù hợp và đầy đủ	Không phù hợp và đầy đủ
Hình thức trình bày (font chữ, căn lề, format...)	Format	05	Nhất quán về format trong toàn bài	Vài sai sót nhỏ về format	Vài chỗ không nhất quán	Rất nhiều chỗ không nhất quán
	Lỗi chính tả	05	Không có lỗi chính tả	Một vài lỗi nhỏ	Lỗi chính tả khá nhiều	Lỗi rất nhiều và do sai chính tả và typing cấu trúc

**Bảng 3. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần**

KQHTMĐ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
K1. Áp dụng kiến thức về vai trò của viêm, nhiễm trùng ngoại khoa, vết thương, các bệnh ở các cơ quan của cơ thể gia súc, gia cầm vào việc điều trị bệnh ngoại khoa cho vật nuôi.	<p>Áp dụng đúng kiến thức vào việc điều trị bệnh ngoại khoa cho vật nuôi</p> <p>Chỉ báo 1: Phân biệt các kiến thức về vai trò của viêm, nhiễm trùng ngoại khoa, tổn thương tổ chức và vết thương ngoại khoa; các kiến thức về bệnh ở các cơ quan của cơ thể (bệnh ở hệ da, cơ, bệnh ở tai, mắt, khớp, xương, chân móng, herni và tổn thương do nhiệt độ).</p>
K2. Thiết kế chương trình chẩn đoán và xây dựng phác đồ điều trị bệnh ngoại khoa trên vật nuôi theo các tiêu chuẩn qui định	<p>Chỉ báo 2: Tổng hợp các kiến thức về viêm, nhiễm trùng, tổn thương, bệnh ở cơ quan hệ thống để lựa chọn phương pháp điều trị phù hợp trong từng hoàn cảnh, từng loài gia súc.</p>
K5. Tuân theo các quy định và luật pháp trong điều trị bệnh ngoại khoa trên động vật	<p>Chỉ báo 3: Tuân thủ qui định và luật pháp trong điều trị bệnh ngoại khoa trên động vật</p>

#### 4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

*Nộp bài tập chậm:* Tất cả các trường hợp nộp bài tập chậm đều bị trừ 10% số điểm.

*Tham dự các bài thi:* Sinh viên phải tham gia bài thi giữa kì. Nếu sinh viên không tham gia bài thi giữa kì sẽ không được tham gia kì thi cuối kì.

*Tham gia thực hành:* Nếu sinh viên không tham gia đủ các nội dung thực hành sẽ không được tham dự kì thi cuối kì.

*Yêu cầu về đạo đức:* Sinh viên phải chấp hành các qui định của môn học.

#### VIII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

##### \* Sách giáo trình/Bài giảng:

Quan, V.N., Long, S.T, and Nam, N. H. (2019). *Giáo trình Bệnh ngoại khoa thú y. Nhà xuất bản học viện Nông nghiệp, 331 trang.*

##### \* Tài liệu tham khảo khác:

Kolasiński, W. (2018) *Surgical site infections - review of current knowledge, methods of prevention. Pol Przegl Chir . 2018 Nov 6;91(4):41-47. doi: 10.5604/01.3001.0012.7253.*

Lee, L. *Local anesthesia and analgesia. Veterinary Health Sciences.*  
<https://www.westernu.edu/mediafiles/veterinary/vet-anesthesia-analgesia/local-anesthesia-analgesia.pdf>.

Meyler, J. (2006) *Suture Materials and Suture Techniques.*  
<https://www.researchgate.net/publication/265667668>

##### \* Các nghiên cứu, kết quả nghiên cứu

Nam, N H., Đông, N. H., Hằng, L.T.B., Sen, Đ.T., Tú, V.T. M. (2018). *Gây bệnh tiểu đường thực nghiệm trên chuột nhắt trắng bằng alloxan monohydrate và ứng dụng nacurgo điều trị vết thương. Tạp chí KHKT chăn nuôi số 241.p 81-86.*

#### IX. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMĐ của học phần
Tuần 1	<b>Chương 1: Viêm</b>	
	<b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (5 tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết:</b> 1.1. Nguyên nhân viêm 1.2. Phân loại viêm 1.3. Quá trình tiến triển của viêm 1.4. Chẩn đoán viêm 1.5. Điều trị viêm <b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (0.5 tiết)</b> <i>Điều trị viêm bằng phương pháp vật lý trị liệu</i>	K1, K2, K3, K4,
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: ( 18 tiết)</b> 1.6 Các phương pháp điều trị viêm	K1, K2,
Tuần 2	<b>Chương 2: Nhiễm trùng ngoại khoa</b>	
	<b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (5.tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết:</b> 2.1.Nguyên nhân 2.2. Phân loại 2.3. Đề phòng nhiễm trùng 2.4. Điều trị nhiễm trùng <b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (.1..tiết)</b> <i>Điều trị nhiễm trùng ngoại khoa</i>	K1, K2, K3, K4,
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết)</b> Hậu quả của nhiễm trùng ngoại khoa	K1, K2,
Tuần 3	<b>Chương 3 Tổn thương tổ chức mềm</b>	
	<b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (.5 .tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết:</b> 3.1.Tổn thương kín tổ chức mềm 3.2. Tổn thương hở tổ chức mềm 3.3. Xử lý, điều trị chấn thương, vết thương <b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (1 tiết)</b> <i>Điều trị vết thương, chấn thương</i>	K1, K2, K3, K4,
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (.18..tiết)</b> Các loại tổn thương hở	K1, K2,
Tuần 4	<b>Chương 4: Các bệnh ở da cơ</b> <b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2.5..tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết:</b> 4.1. Loét 4.2. Lỗ dò 4.3. Mụn nhọt 4.4 Hoại thư 4.5. Viêm tấy lan tỏa 4.6 Áp xe <b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (.1..tiết)</b>	K1, K2, K3, K4, K5

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
	Điều trị áp xe	
	<b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (..15..tiết)</b> Eczema	K1, K2,
Tuần 5	<b>Chương 5: Bệnh ở mắt, tai</b>	
	<b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (..5.tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết:</b> 5.1 Viêm kết mạc 5.2 Viêm giác mạc 5.3 Viêm tai ngoài 5.4 Viêm tai giữa <b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (.1...tiết)</b> Điều trị viêm tai ngoài	K1, K2, K3, K4, K5
	<b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: ( 16 tiết)</b> Đục thủy tinh thể, viêm kết mạc giác mạc truyền nhiễm ở bò	K1, K2, K5
Tuần 6	<b>Chương 6 Bệnh ở khớp, xương, móng</b>	
	<b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (..5.tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết:</b> 6.1 Viêm bao hoạt dịch 6.2 Viêm bao khớp 6.3 Viêm khớp dạng thấp 6.4 Trật khớp 6.5 Gãy xương 6.6. Viêm móng bò sữa <b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (..1..tiết)</b> Gọt móng bò, điều trị viêm móng	K1, K2, K3, K4, K5
	<b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: ( 18 tiết)</b> Các yếu tố ảnh hưởng tới viêm móng, gãy xương trật khớp	K1, K2, K5
Tuần 7	<b>Chương 7 Héc ni</b>	
	<b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (...5 tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết:</b> 7.1. Héc ni rốn 7.2 Héc ni bẹn 7.3 Héc ni âm nang 7.4 Héc ni vết mổ <b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (..1..tiết)</b> Điều trị héc ni rốn	K1, K2, K3, K4, K5
	<b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: ( 16 tiết)</b> Các yếu tố nguy cơ của héc ni	K1, K2, K5
Tuần 8	<b>Chương 8 Tổn thương do nhiệt độ</b>	

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
	<b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (...5.tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết:</b> 8.1 Tồn thương do nhiệt độ cao 8.2 Tồn thương do nhiệt độ thấp <b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (...1..tiết)</b> Điều trị bỏng do nhiệt độ cao	K1, K2, K3, K4, K5
	<b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: ( 16 tiết)</b> Các phương pháp điều trị bỏng do nhiệt độ	K1, K2, K5

**X. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: máy tính, projector, bảng, dụng cụ, thuốc dùng cho thực hành
- E- learning

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*[Signature]*  
Đỗ Thị Kim Lành

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2022  
**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*[Signature]*  
Đỗ Thị Kim Lành

**TRƯỞNG KHOA**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*[Signature]*

*Đỗ Văn Anh Đào*

**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*[Signature]*  


PHÓ GIÁM ĐỐC  
GS.TS. Phạm Văn Cường

## PHỤ LỤC

### THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN PHỤ LỤC

#### THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: <u>Sử Thanh Long</u>	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Ngoại sản, Thú y	Điện thoại liên hệ: 0904870888
Email: <u>sulongjp@yahoo.com</u>	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: email, điện thoại (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

#### Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: <u>Nguyễn Hoài Nam</u>	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Ngoại sản, Thú y	Điện thoại liên hệ: 01648899803
Email: <u>hoainam26061982@yahoo.com</u>	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: email, điện thoại (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

#### Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: <u>Đỗ Thị Kim Lành</u>	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Ngoại sản, Thú y	Điện thoại liên hệ: 0985581556
Email: <u>dtklanh@vnua.edu.vn</u>	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: email, điện thoại (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

## BẢNG TÓM TẮT TƯƠNG THÍCH GIỮA KQHTMĐ, DẠY- HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ

KQHTMĐ	K1	K2	K3	K4	K5
<b>DẠY VÀ HỌC</b>					
Thuyết giảng	x	x			x
Thực hành			x	x	
<b>ĐÁNH GIÁ</b>					
Rubric 1. Chuyên cần					x
Rubric 2. Thực hành			x	x	
Rubric 3: Thi giữa kì	x	x			x
Rubric 4: Thi cuối kì	x	x			x

### CÁC LẦN CẢI TIẾN ĐỀ CƯƠNG:

- Lần 1: 7/ 2018  
Thêm các phương pháp điều trị viêm bằng thuốc kháng viêm ở chương Viêm
- Lần 2: 7/ 2019  
Thêm các nội dung bệnh ở tai (viêm tai ngoài, viêm tai giữa)
- Lần 3: 7/ 2020  
Thêm nội dung về bệnh móng của bò.
- Lần 4: 7/ 2021  
Bổ sung tài liệu tham khảo
- Lần 5: 7/2022  
Cập nhật phương pháp giảng dạy online